

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/DS - ST

Ngày 18/9/2020

“V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hồng Thái

Ông Lương Văn Xiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Cà Ngọc Tân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 27/5/2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐST-DS ngày 03/9/2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Triệu Thị L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

* Bị đơn: Ông Trịnh Văn Ph, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Triệu Thị N, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

* Người làm chứng: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/10/2019, ý kiến tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Triệu Thị L trình bày:

Chiều ngày 14/02/2019 bà cùng con dâu là Triệu Thị H đi phát cỏ bờ ruộng tại khu ruộng Kh, thuộc Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, bờ ruộng của bà giáp với thửa đất của bà Triệu Thị N và ông Trịnh Văn Ph, thửa đất của ông Ph hiện trồng cây Tre và cây Chuối, bà thấy cây Tre và cây Chuối của nhà ông Ph trồng sát bờ ruộng của bà đã che khuất ruộng của bà khiến cho cây trồng không phát triển được, bà đã nhắc bà N là vợ ông Ph là chặt những cây Tre và cây Chuối ảnh hưởng đến ruộng của bà nhưng bà N nói không có thời gian chặt và cho bà chặt phần ngọn còn phần thân cây Chuối thì để bà N lấy về làm thức ăn cho lợn, theo lời bà N bà đã chặt một số cây Chuối và cây Tre, khi bà đang chặt cây thì ông Ph đến, hai bên xảy ra tranh cãi rồi ông Ph đánh bà làm bà bị thương tích phải đi điều trị tại trung tâm y tế huyện Pác Nặm 05 ngày, từ ngày 14/02 đến ngày 19/02/2019. Vì vậy bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trịnh Văn Ph bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho bà với số tiền 7.235.000đ bao gồm các khoản sau:

1. Chi phí cứu chữa tại các Trung tâm y tế huyện Pác Nặm:

+ Hóa đơn tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm là 1.235.000đ

2. Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị giảm sút trong 05 ngày điều trị tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm là 600.000đ, trong đó:

+ Tiền ăn 03 bữa chính, mỗi bữa 30.000đ x 3 bữa = 90.000đ x 5 ngày = 450.000đ

+ Tiền mua sữa uống mỗi ngày 30.000đ x 5 ngày = 150.000đ

3. Tiền thu nhập thực tế bị mất mỗi ngày là 200.000đ x 05 ngày = 1.000.000đ

4. Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 3.000.000đ

5. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc và phục vụ mỗi ngày là 200.000đ x 5 ngày = 1.000.000đ.

6. Tiền mua thuốc đông y 02 lần với số tổng số tiền là 400.000đ. Tại phiên tòa bà L rút yêu cầu đối với khoản tiền này.

Tại bản tự khai ngày 27 tháng 5 năm 2020, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn ông Trịnh Văn Ph trình bày: Chiều ngày 14/02/2019 ông đi nhà ngoại về thì thấy bà Triệu Thị L người cùng thôn đang dùng dao chặt phá cây Chuối và một số cây Tre non trong vườn của ông, ông đã yêu cầu bà L dừng lại không được phá tiếp nhưng bà L vẫn cố tình chặt phá tiếp, ông đã chạy đến giằng con dao của bà L thì bà L nói ‘Mày đánh tao đi’, ông có tát bà L một cái và đẩy bà L ngã xuống ruộng rồi ông đi về nhà. Nay bà L khởi kiện ông yêu cầu ông bồi thường do sức khỏe bị xâm hại ông không đồng ý và ngày 17/6/2020 ông có đơn

yêu cầu phản tố, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L phải bồi thường thiệt hại về 05 cây Tre và 43 cây Chuối với tổng số tiền là 2.250.000đ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/8/2020 bà Triệu Thị N trình bày: Bà với ông Ph là vợ chồng, số cây Chuối và cây Tre bị bà L chặt phá là tài sản chung của vợ chồng bà, do vậy bà yêu cầu bà L phải bồi thường số cây Chuối và cây Tre bị bà L chặt phá cho vợ chồng bà với số tiền là 2.250.000đ.

Tại biên bản lấy lời khai của chị Triệu Thị H: Chị Hiền xác nhận buổi chiều ngày 14/02/2019 chị và mẹ chồng chị là bà Triệu Thị L đi phát cỏ bờ ruộng của gia đình tại Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, trong quá trình phát thì mẹ chồng chị chặt một số cây Chuối và cây Tre non của gia đình ông Trịnh Văn Ph, giữa mẹ chồng chị và ông Ph xảy ra tranh cãi, chị nghe thấy mẹ chồng chị hét lên và ngã xuống ruộng, rồi chị đưa mẹ chồng chị đi cấp cứu và chăm sóc tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm cho đến ngày ra viện.

Tại Biên bản sự việc hồi 16 giờ 30 phút, ngày 14/02/2019 của Công an xã X, huyện Pác Nặm lập xác định tại hiện trường khu ruộng của bà L dưới nhà ông Trịnh Văn Ph thuộc Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tại hiện trường bà L đang nằm dưới ruộng kêu đau không dậy được.

Tại Biên bản sự việc ngày 03/4/2019 do Công an huyện Pác Nặm lập xác định ngày 12/02/2019 bà Triệu Thị L có gặp trực tiếp bà Triệu Thị N là vợ ông Trịnh Văn Ph để xin phép chặt một số cây Chuối và cây Tre nhà ông Ph trồng sát bờ ruộng nhà bà L vì che lấp ánh sáng khiến việc trồng cây Ngô của bà L kém năng suất, bà N cho phép bà L chặt lá cây chuối nhưng không cho phép chặt cây Tre còn cây Chuối để bà N tự chặt, tuy nhiên ngày 14/02/2019 bà L chưa thấy bà N chặt nên bà L mới đi lên chặt khoảng 40 cây Chuối và 03 cây Tre non, quá trình chặt thì ông Ph và bà L xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc ông Ph có hành vi đánh bà L.

Tại bệnh án ngoại khoa của Trung tâm y tế huyện Pác Nặm xác định bà Triệu Thị L, trú tại Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm vào viện hồi 18 giờ ngày 14/02/2019 với chẩn đoán vào viện là đa chấn thương do bị đánh, sưng nề, tím vùng má phải, quanh mắt phải; sưng nhẹ vai phải; đau nhẹ vùng hạ vị, bà L được điều trị đến 15 giờ 30 phút ngày 19/02/2019 thì được ra viện.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, tại phiên hòa giải ngày 06/8/2020 giữa bà Triệu Thị L, ông Trịnh Văn Ph, bà Triệu Thị N đã thống nhất thỏa thuận về yêu cầu phản tố của ông Trịnh Văn Ph, theo đó bà Triệu Thị L bồi thường cho ông Trịnh Văn Ph và bà Triệu Thị N đối với 05 cây Tre và 43 cây Chuối với tổng số tiền là 2.250.000đ. Còn bà Triệu Thị L yêu cầu ông Trịnh Văn Ph bồi thường thiệt hại do sức khỏe cho bà L nhưng ông Ph không nhất trí. Do vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa nguyên đơn rút yêu cầu với khoản tiền mua thuốc đông y là 400.000đ, nay bà L yêu cầu ông Trịnh Văn Ph bồi thường tổng số tiền là 6.835.000đ. Tại phần tranh luận nguyên đơn vẫn giữ quan điểm.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, của Thẩm phán và các đương sự trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa án không yêu cầu bị đơn có yêu cầu phản tố nộp tiền tạm ứng án phí là vi phạm Điều 146, khoản 2 Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 25 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận một phần gồm: Tiền chi phí viện phí có hóa đơn chứng từ, tiền thu nhập thực tế bị mất của bà Triệu Thị L, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền ăn bữa chính, tiền sữa và tiền bồi thường tổn thất tinh thần tương đương với 01 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xét xử sơ thẩm với tổng số tiền được xem xét là 5.325.000đ. Viện kiểm sát xác định nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn có một phần lỗi của nguyên đơn do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ông Ph phải chịu 70% mức độ lỗi, còn bà L phải chịu 30% mức độ lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về yêu cầu phản tố của ông Trịnh Văn Ph: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đối với yêu cầu phản tố của ông Trịnh Văn Ph. Buộc bà Triệu Thị L phải bồi thường cho ông Trịnh Văn Ph và bà Triệu Thị N với số tiền thỏa thuận là 2.250.000đ.

Về án phí: Nguyên đơn bà Triệu Thị L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, và có đơn xin miễn án phí, do vậy miễn án phí cho bà L, còn ông Trịnh Văn Ph phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án dân sự tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại giữa nguyên đơn bà Triệu Thị L với bị đơn ông Trịnh Văn Ph. Cả nguyên đơn và bị đơn đều có hộ khẩu thường trú tại xã X, huyện Pác Nặm, căn cứ theo quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Qua xem xét, đánh giá lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở khẳng định. Buổi chiều ngày 14/02/2019 tại khu đất của ông Trịnh Văn Ph tiếp giáp với ruộng của bà Triệu Thị L thuộc Thôn Kh, xã X, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn giữa ông Trịnh Văn Ph và bà Triệu Thị L đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà Triệu Thị L chặt phá 05 cây Tre non và 43 cây Chuối của gia đình ông Ph dẫn đến việc ông Ph đánh bà L và đẩy bà L ngã xuống ruộng khiến cho bà L phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm 05 ngày.

Về hành vi xâm hại tài sản của bà Triệu Thị L: Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở để kết luận bà Triệu Thị L đã có hành vi xâm phạm đến tài sản của ông Trịnh Văn Ph và bà Triệu Thị N, hậu quả 43 cây Chuối và 05 cây Tre non bị chặt gây thiệt hại về tài sản cho ông Ph, bà N, do đó ngày 17/6/2020 ông Ph đã có đơn yêu cầu phản tố yêu cầu bà L phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền là 2.250.000đ, tại phiên hòa giải ngày 06/8/2020 giữa ông Ph, bà N và bà L đã thống nhất thỏa thuận 43 cây Chuối và 05 cây Tre non do bà L chặt phá có tổng giá trị là 2.250.000đ và các bên thống nhất thỏa thuận bà L bồi thường cho ông Ph bà N số tiền là 2.250.000đ, do vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự.

Về hành vi xâm hại sức khỏe của ông Trịnh Văn Ph: Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở để kết luận ông Trịnh Văn Ph đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà Triệu Thị L, hậu quả dẫn đến bà L phải đi điều trị tại trung tâm y tế huyện Pác Nặm 05 ngày, từ ngày 14/02 đến ngày 19/02/2019. Do vậy việc bà L làm đơn yêu cầu ông Ph phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là phù hợp với quy định tại Điều 584 của Bộ luật dân sự nên đơn khởi kiện của bà L được Hội đồng xét xử xem xét.

[3] Đối với các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Chi phí cứu chữa tại các Trung tâm y tế huyện Pác Nặm là 1.235.000đ có hóa đơn nên được chấp nhận.

- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị giảm sút trong 05 ngày điều trị tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm là 600.000đ, trong đó:

 - + Tiền ăn 03 bữa chính, mỗi bữa 30.000đ x 3 bữa = 90.000đ x 5 ngày = 450.000đ

 - + Tiền mua sữa uống mỗi ngày 30.000đ x 5 ngày = 150.000đ

Đối với chi phí ăn uống 3 bữa chính và tiền mua sữa uống của bà L tại thời điểm điều trị là hợp lý với mức sống tại địa phương nên được chấp nhận.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất mỗi ngày là 200.000đ x 05 ngày = 1.000.000đ, qua xác minh mức thu nhập tại địa phương nơi cư trú của bà L thì mức yêu cầu của bà L là phù hợp nên được chấp nhận.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 3.000.000đ, căn cứ vào mức độ tổn thất về tinh thần của bà L xét thấy mức yêu cầu của bà đưa ra chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu của bà bằng 01 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 1.490.000đ là phù hợp.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc và phục vụ mỗi ngày là 200.000đ x 5 ngày = 1.000.000đ, qua xác minh mức thu nhập tại địa phương nơi cư trú của bà L thì mức yêu cầu của bà L là phù hợp nên được chấp nhận.

- Tiền mua thuốc đông y 02 lần với số tổng số tiền là 400.000đ, tại phiên tòa bà L rút yêu cầu này, do vậy Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với khoản tiền này.

Tổng số tiền được Hội đồng xét xử chấp nhận làm căn cứ bồi thường là: 5.325.000đ. (Năm triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Đánh giá về mức độ lỗi của các bên: Hội đồng xét xử nhận định bà L đã cố ý chặt phá tài sản là cây Chuối và cây Tre non của ông Ph, hành vi của bà L là nguyên nhân dẫn đến việc ông Ph đánh bà L do vậy bà L phải chịu 30% mức độ lỗi. Còn ông Ph đã có hành vi đánh gây thương tích cho bà L do vậy ông Ph phải chịu mức độ lỗi là 70%.

Từ những phân tích trên, thấy rằng có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Triệu Thị L về việc buộc ông Trịnh Văn Ph bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tinh thần cho bà Triệu Thị L. Số tiền ông Ph phải bồi thường cho bà L tương ứng với 70% trong tổng số tiền 5.325.000đ là 3.727.500đ (Ba triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trịnh Văn Ph: Tại phiên hòa giải các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau đối với yêu cầu phản tố của ông Ph, tại phiên tòa các bên vẫn giữ nguyên nội dung đã thỏa thuận được, do vậy Hội đồng xét xử cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đối với yêu cầu phản tố của ông Trịnh Văn Ph. Buộc bà Triệu Thị L phải bồi thường cho ông Trịnh Văn Ph và bà Triệu Thị N với số tiền thỏa thuận là 2.250.000đ (Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Đánh giá quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Triệu Thị L phải chịu 50% án phí đối với khoản tiền bà L phải bồi thường cho ông Ph, bà N. Nhưng bà L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, và có đơn xin miễn án phí, do vậy miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà L, còn ông Trịnh Văn Ph phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền ông phải bồi thường cho bà L.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 589, 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26, 35, 39 khoản 1 Điều 147, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Triệu Thị L, với bị đơn ông Trịnh Văn Ph về việc tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại.

Buộc ông Trịnh Văn Ph bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất về tinh thần cho bà Triệu Thị L tổng số tiền là 3.727.500đ (Ba triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

2. Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

3. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự đối với yêu cầu phản tố của ông Trịnh Văn Ph.

Buộc bà Triệu Thị L phải bồi thường tổn thất do tài sản bị xâm hại cho ông Trịnh Văn Ph và bà Triệu Thị N số tiền đã thỏa thuận là 2.250.000đ (Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Triệu Thị L

Buộc ông Trịnh Văn Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Việc thi hành án dân sự số tiền chậm trả được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- UBND xã X. (01b)
- Các đương sự. (03b)
- Lưu hs; lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thanh Tuấn